TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 4 - 2018
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình–Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Phước Đa.

2. Ông Võ Hoàng Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Xuân Nữ, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Ông Nguyễn Tấn Tài, Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp "V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Võ Hồng N, sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: số nhà 157, ấp H, xã F, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Huynh Hai T, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 12/5/2017 của bà Võ Hồng N, bà N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà N và ông Huynh Hai T kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn. Vào ngày 27/12/2013, bà N và ông Huynh Hai T Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật.

Bà N và ông Huynh Hai T quen biết và tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, ông Huynh Hai T trở về Hoa Kỳ sinh sống. Vợ chồng có chung sống được thời gian ngắn. Từ tháng 02/2014, ông Huynh Hai T trở về Hoa Kỳ cho đến nay, vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Bà N xác định vợ chồng xa nhau đã lâu, không còn tình cảm nên mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay bà Võ Hồng N yêu cầu được ly hôn với ông Huynh Hai T.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có.

* Ông Huynh Hai T đã được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng quá thời hạn mà ông Huynh Hai T không có văn bản trả lời theo luật định. Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp (Việt Nam) đã thực hiện tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Huynh Hai T nhưng ông Huynh Hai T không có ý kiến và không thực hiện.

Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1.Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 12/5/2017 của bà Võ Hồng N tranh chấp ly hôn với ông Huynh Hai T. Địa chỉ cư trú của ông Huynh Hai T tại Hoa Kỳ. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và Điểm a khoản 1 Điều 38 Bộ Luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Hồng N và ông Huynh Hai T kết hôn với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Bà N yêu cầu ly hôn với ông Huynh Hai T.

Ông Huynh Hai T không có ý kiến.

Xét thấy: bà N và ông Huynh Hai T có thời gian ngắn chung sống với nhau. Từ tháng 02/2014, ông Huynh Hai T trở về Hoa Kỳ sinh sống. Từ khi ông Huynh Hai T trở về Hoa Kỳ, vợ chồng không còn liên lạc với nhau nữa. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 02/2014. Thời gian vợ chồng sống xa nhau đã lâu. Hiện nay, bà N xác định không còn tình cảm với ông Huynh Hai T và không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Điều này cho thấy, tình cảm vợ chồng giữa bà N và ông Huynh Hai T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn, đời sống chung không đạt nên bà N yêu cầu được ly hôn với ông Huynh Hai T là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận yêu cầu của bà N.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà N xác định không có. Ông Huynh Hai T không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì: bà N chịu án phí về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật và đề xuất hướng giải quyết là chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Đề nghị của Viện kiểm sát có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 38 và Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Điều 56 và Điều 127 - Luật Hôn nhân và gia đình.

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Võ Hồng N được ly hôn với ông Huynh Hai T.

2.Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân: bà Võ Hồng N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 06679 ngày 24/5/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Ông Huynh Hai T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Võ Hồng N chịu 95USD (Chín mươi lăm đô la) lệ phí ủy thác tư pháp về dân sự (Bà N đã nộp xong).

Bà Võ Hồng N chịu 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) chi phí thông báo Hệ phát thanh Đối ngoại Quốc gia được khấu trừ 2.200.000 đồng tạm ứng chi phí đã nộp theo giấy nộp tiền mặt số 43/2018/DV ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Hệ phát thanh Đối ngoại Quốc gia, bà N đã nộp xong

Bà Võ Hồng N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Huynh Hai T có quyền kháng cáo trong hạn 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA (đã ký)
Phạm Thị Liên Hiệp

'' Để thi hành''
Đồng Tháp, ngày 03 tháng 5 năm 2019.
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Cục THA DS Tỉnh;
- Đương sự;
- UBND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

Phạm Thị Liên Hiệp